UBND TỈNH HÀ TĨNH **SỞ CÔNG THƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 139 /QĐ-SCT	*Hà Tĩnh, ngày 15 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tiết kiệm 10% chi thường xuyên dự toán năm 2025 theo Nghị quyết số 173/NQ-CP ngày 13/6/2025 của Chính phủ

GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị quyết số 173/NQ-CP ngày 13/6/2025 của Chính phủ quy định phạm vi, đối tượng tiết kiệm chi thường xuyên dự toán năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 2960/QĐ-UBND ngày 25/12/2024 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc phân bổ và giao dự toán thực hiện ngân sách năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 2243/QĐ-UBND ngày 08/9/2025 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc tiết kiệm 10% chi thường xuyên dự toán năm 2025 theo Nghị quyết số 173/NQ-CP ngày 13/6/2025 của Chính phủ;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: số 03/2024/QĐUBND ngày 24/01/2024 ban hành quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương; số 23/2025/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương ban hành kèm theo Quyết định số 03/2024/QĐ-UBND ngày 24/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng và Phụ trách kế toán Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cắt giảm, tiết kiệm 10% chi thường xuyên dự toán năm 2025 theo Nghị quyết số 173/NQ-CP ngày 13/6/2025 của Chính phủ đối với đơn vị Văn phòng Sở Công Thương, cụ thể:

1. Giảm dự toán chi thường xuyên, số tiền 425.000.000 đồng (bốn trăm hai mươi lăm triệu đồng chẵn), theo các Phụ lục đính kèm.

2. Trích từ nguồn thu phí được khấu trừ để lại năm 2025 số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng chẵn) nộp Ngân sách nhà nước.

Điều 2. Căn cứ dự toán cắt giảm, tiết kiệm 10% chi thường xuyên dự toán năm 2025, trưởng các phòng chuyên môn tổ chức thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng Sở, Phụ trách Kế toán Sở và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Sở Tài chính;
- KBNN tỉnh;
- Như Điều 3;
- Webstie Sở;
- Lưu: VT, VP, PTKT.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ CÔNG THƯƠNG
TỈNH HÀ TĨNH

Lê Trung Phước

Phụ lục I

CẮT GIẢM, TIẾT KIỆM 10% CHI THƯỜNG XUYÊN DỰ TOÁN NĂM 2025 THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 173/NQ-CP NGÀY 13/6/2025 CỦA CHÍNH PHỦ

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Tổng số
I	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**425.000.000**
1	***Chi quản lý hành chính (Loại 340- Khoản 341)***	***160.000.000***
-	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	55.000.000
-	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	105.000.000
2	***Chi sự nghiệp đào tạo, bồi dưỡng CBCC (Loại 070- Khoản 085)***	***1.000.000***
-	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
-	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	1.000.000
3	***Chi sự nghiệp ngành Công Thương***	***264.000.000***
3.1	***Chi sự nghiệp Công nghiệp (Loại 280 – Kkhoản 309)***	
-	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
-	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	178.000.000
3.3	***Chi sự nghiệp Thương mại (Loại 280 – Kkhoản 321)***	
-	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
-	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	86.000.000
Địa điểm KBNN nơi đơn vị SDNS giao dịch		**KBNN tỉnh Hà Tĩnh**

Bằng chữ: Bốn trăm hai mươi lăm triệu đồng chẵn.

Phụ lục II

CHI TIẾT TIẾT KIỆM 10% CHI THƯỜNG XUYÊN DỰ TOÁN NĂM 2025 THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 173/NQ-CP NGÀY 13/6/2025 CỦA CHÍNH PHỦ

Đơn vị: đồng

STT	CHỈ TIÊU	Giảm dự toán năm 2025	Ghi chú (Chi tết cụ thể các nội dung chi)
I	**Dự toán chi NSNN**	**425.000.000**	
1	**Chi quản lý hành chính (Loại 340 - khoản 341)**	**160.000.000**	
1.1	***Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ***	***55.000.000***	
-	Chi mua sắm, sửa chữa thường xuyên TSCĐ; chi phí xăng xe, điện, nước, điện thoại, intenet, văn phòng phẩm, vật tư văn phòng, công tác phí, hội nghị, tiếp khách,chi thưởng và các khoản chi khác phục vụ hoạt động của đơn vị	55.000.000	*điểm c khoản 1 mục III Kinh phí quản lý nhà nước giao tự chủ*
1.2	***Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ***	***105.000.000***	
-	Mua sắm tài sản, máy móc thiết bị	105.000.000	*điểm c khoản 4 mục III chi quản lý nhà nước*
2	**Chi sự nghiệp đào tạo *(Loại 070 - Khoản 085)***	**1.000.000**	
-	Bồi dưỡng, đào tạo, tập huấn cho CBCC VP Sở	1.000.000	
3	**Chi sự nghiệp ngành Công Thương**	**264.000.000**	
3.1	***Lĩnh vực Quản lý Công nghiệp (loại 280 - khoản 309)***	***178.000.000***	
-	Thanh tra hành chính/chuyên ngành	120.000.000	*điểm a khản 1.9 Thanh tra, kiểm tra*
-	Kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh thuộc phạm vi quan lý của Sở Công Thương khi có dấu hiệu vi phạm hoặc để phục vụ công tác QLNN	40.000.000	*điểm b khản 1.9 Thanh tra, kiểm tra*
-	Hội nghị điển hình tiên tiến giao đoạn 2025-2030	18.000.000	*diểm h mục 1.10 Văn phòng sở*
3.2	***Chi sự nghiệp Thương mại (loại 280 - khoản 321)***	***86.000.000***	
-	Tham gia các Chương trình xúc tiến thương mại thúc đẩy xuất khẩu sang các thị trường nước ngoài	86.000.000	*tiết 2 điểm l khoản 1.3 Lĩnh vực thương mại và xuất khẩu*